

THE CURRENT STATUS OF CAREER COUNSELING SKILLS FOR HIGH SCHOOL TEACHERS IN PHU THO

Le Dien Phuong

Email: phuonqld@gmail.com

Hung Vuong University
Nguyen Tat Thanh, Nong Trang ward, Viet Tri city,
Phu Tho province, Vietnam

Received: 7/10/2024
Revised: 10/12/2024
Accepted: 17/01/2025
Published: 20/02/2025

Abstract: The author employs appropriate research methods to analyze and clarify the definitions of key concepts: skills, career counseling skills, and career counseling skills of high school teachers. This article builds upon and extends previous research findings on the same topic to describe the career counseling skills of high school teachers, which include two categories of sub-skills, eight component skills, and thirty corresponding indicators. Based on these theoretical research results, the author conducts a survey and provides initial quantitative evaluations of the current status of career counseling skills for high school teachers in Phu Tho province. From the identified strengths, limitations, and causes of these limitations, the article offers recommendations to enhance career counseling skills for teachers, contributing to the better implementation of vocational education objectives at the high school level in Phu Tho province.

Keywords: Skill, counseling, career guidance, career counseling, career choice, high school teacher.

THỰC TRẠNG KĨ NĂNG TƯ VẤN HƯỚNG NGHIỆP CỦA GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TỈNH PHÚ THỌ

Lê Diên Phương

Email: phuonqld@gmail.com

Trường Đại học Hùng Vương
Đường Nguyễn Tất Thành, phường Nông Trang,
thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Nhận bài: 7/10/2024
Chỉnh sửa xong: 10/12/2024
Chấp nhận đăng: 17/01/2025
Xuất bản: 20/02/2025

Tóm tắt: Tác giả sử dụng các phương pháp nghiên cứu phù hợp để phân tích, làm rõ nội hàm các khái niệm: Kỹ năng, Kỹ năng tư vấn hướng nghiệp và Kỹ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông. Bài viết tiếp thu và phát triển những kết quả nghiên cứu trước đây về cùng vấn đề để mô tả về kỹ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông, gồm: 02 nhóm kỹ năng bộ phận, 08 kỹ năng thành phần và 30 chỉ báo tương ứng. Căn cứ vào những kết quả nghiên cứu lí luận kể trên, tác giả thực hiện điều tra khảo sát, đồng thời công bố những đánh giá định lượng ban đầu về thực trạng kỹ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông tỉnh Phú Thọ. Từ những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân của hạn chế đã xác định, bài viết đưa ra những khuyến nghị nhằm nâng cao kỹ năng tư vấn hướng nghiệp cho giáo viên, góp phần thực hiện tốt hơn mục tiêu giáo dục hướng nghiệp cấp Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Từ khóa: Kỹ năng, tư vấn, hướng nghiệp, tư vấn hướng nghiệp, chọn nghề, giáo viên trung học phổ thông.

1. Đặt vấn đề

Tư vấn hướng nghiệp cho thế hệ trẻ là vấn đề quan trọng đối với sự phát triển nguồn nhân lực của một quốc gia. Vì thế, đây là lĩnh vực được các nhà khoa học đề cập đến ở nhiều khía cạnh khác nhau. Ở các nước phát triển, tư vấn hướng nghiệp được coi là một nghề trong xã hội, người hành nghề tư vấn phải được đào tạo khá căn bản và đáp ứng những tiêu chuẩn nghiêm ngặt trước khi trở thành nhà tư vấn nói chung hoặc tư vấn viên trường học nói riêng.

Ở nước ta, hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp trong trường trung học phổ thông là một hoạt động giáo dục và được thực hiện "kiêm nhiệm" bởi giáo viên thuộc các bộ môn khác nhau (Phần lớn chưa được đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ tư vấn hướng nghiệp). Vì vậy, việc nghiên cứu nâng cao kỹ năng tư vấn hướng nghiệp cho giáo viên, đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 là vấn đề khách quan, cấp thiết.

Phú Thọ là tỉnh thuộc khu vực Trung du, miền núi phía Bắc. Năm học 2023 - 2024, toàn tỉnh có 49 cơ sở giáo dục trung học phổ thông với 45615 học sinh. Phú Thọ là tỉnh giàu thành tích về giáo dục: “Năm học 2023-2024, là năm thứ 4 liên tiếp xếp thứ 8/63 tỉnh, thành phố về kết quả thi tốt nghiệp Trung học phổ thông; năm thứ 6 liên tiếp có học sinh tham gia dự thi Olympic khu vực và quốc tế đoạt giải” (Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Thọ, 2024). Phú Thọ cũng là tỉnh sớm triển khai các văn bản chỉ đạo: “Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục hướng nghiệp trong các trường phổ thông; xây dựng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học” (Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Thọ, 2024, tr.9). Tuy nhiên, việc bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn hướng nghiệp cho giáo viên ở Phú Thọ mới chỉ tập trung vào số ít giáo viên cốt cán và bằng những hình thức tập huấn ngắn hạn. Do đó, nghiên cứu đánh giá thực trạng, từ đó đề xuất giải pháp phát triển kỹ năng tư vấn hướng nghiệp cho đội ngũ giáo viên ở phạm vi rộng hơn là yêu cầu cấp thiết, góp phần thực hiện tốt hơn mục tiêu giáo dục hướng nghiệp cấp Trung học phổ thông hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu tài liệu: Phương pháp nghiên cứu tài liệu được sử dụng nhằm xác định nội hàm của các khái niệm công cụ và khái niệm kỹ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông. Tác giả cũng sử dụng phương pháp này trong việc xây dựng và mô tả khung kỹ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông.

Phương pháp điều tra: Bài viết sử dụng phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi nhằm xác định thực trạng kỹ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên Trung học phổ thông tỉnh Phú Thọ. Mỗi câu hỏi trong phiếu khảo sát được thiết kế với 05 phương án trả lời theo tiếp cận giai đoạn phát triển của kỹ năng (Bắt đầu hình thành; Kỹ năng cơ bản; Đang phát triển; Thực hiện tốt; Thành thạo) để khách thể tự lựa chọn. Trước khi trả lời khảo sát, khách thể điều tra được hướng dẫn để hiểu ý nghĩa của các phương án trả lời được thiết kế trong phiếu hỏi.

Phương pháp phỏng vấn: Thực hiện phỏng vấn đối với một số cán bộ quản lý và giáo viên cơ sở giáo dục trung học phổ thông nhằm thu thập thông tin và bổ sung căn cứ trong đánh giá thực trạng kỹ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông tỉnh Phú Thọ.

Phương pháp phân tích số liệu: Được sử dụng trong xử lý số liệu điều tra, khảo sát. Bài viết sử dụng công cụ thống kê là phần mềm SPSS.27 và Microsoft Excel để phân tích các chỉ số, phục vụ cho đánh giá về định lượng thực trạng vấn đề nghiên cứu.

2.2. Đối tượng nghiên cứu

Thực trạng kỹ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông tỉnh Phú Thọ.

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Một số khái niệm

a. Kỹ năng

Theo Từ điển Giáo dục học: Kỹ năng là “Khả năng thực hiện đúng hành động, hoạt động phù hợp với những mục tiêu và điều kiện cụ thể tiến hành hành động ấy, cho dù đó là hành động cụ thể hay hành động trí tuệ” (Bùi Hiền và cộng sự, 2001, tr.220).

Kỹ năng của một người được hình thành thông qua học tập, rèn luyện; cũng có thể được hình thành bằng việc huy động kinh nghiệm hoặc kỹ năng đã có để hình thành kỹ năng mới. Dù hình thành bằng con đường nào thì kỹ năng cũng có mối quan hệ chặt chẽ với tri thức khoa học. Do vậy, kỹ năng còn được coi là sự vận dụng tri thức của lĩnh vực nào đó vào thực tiễn mang lại hiệu quả. Kỹ năng cũng có nhiều cấp độ, tùy vào mức độ tiêu hao năng lượng (thần kinh, cơ bắp) mà người ta phân ra các cấp độ là: kỹ năng căn bản, cao hơn là kỹ xảo (đối với các hoạt động chuyên môn) hoặc hành động tự động hoá (đối với các sinh hoạt thường nhật).

b. Tư vấn hướng nghiệp

Theo Nguyễn Đức Sơn (2018), tư vấn hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông là một nội dung thuộc phạm vi của hoạt động tư vấn học đường. Tư vấn hướng nghiệp tập trung vào ba nội dung chính là: “Tìm hiểu sở thích nghề nghiệp và năng lực nghề nghiệp của học sinh; Tư vấn chọn hướng đi phù hợp với học sinh; Tư vấn lập kế hoạch nghề nghiệp và sẵn sàng chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai” (tr.181-189).

Tư vấn hướng nghiệp là việc trợ giúp cho người được tư vấn “Nhận ra mình là ai qua tìm hiểu những đặc điểm của bản thân liên quan đến nghề nghiệp như khả năng, sở thích, cá tính, giá trị nghề nghiệp và dùng kết quả này để tìm công việc phù hợp với bản thân” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2014, tr.22).

Tư vấn hướng nghiệp là hoạt động khá phổ biến ở các nước phát triển. Nó còn được coi là dạng hoạt động mang tính dịch vụ và có đặc trưng là giúp

người được tư vấn chọn nghề phù hợp. Tuy nhiên, khi sử dụng khái niệm này với tư cách là hoạt động của nhà giáo (thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp cấp Trung học phổ thông ở nước ta) phải hiểu rộng hơn, nó không đơn thuần là chọn nghề mà còn bao gồm các hoạt động khác như: Trợ giúp học sinh cách thức tìm hiểu về bản thân (sở thích, năng lực, tính cách, điều kiện gia đình...); Tư vấn hướng học phù hợp với năng lực và điều kiện của bản thân; Hỗ trợ học sinh tìm hiểu về thế giới nghề nghiệp (danh mục nghề, các yêu cầu và đặc tính của nghề, xu hướng phát triển của nghề); Hỗ trợ học sinh tìm hiểu về các cơ sở đào tạo nghề; Giúp đỡ học sinh rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp...

c. Khái niệm và khung kỹ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông

Việc xây dựng khái niệm và khung kỹ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông dựa vào các căn cứ pháp lý sau đây:

Thông tư số 31/2017/TT-BGD&ĐT ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông: Một trong các nội dung của công tác tư vấn tâm lý cho học sinh là “Tư vấn kỹ năng, phương pháp học tập hiệu quả và định hướng nghề nghiệp” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018a, tr.2). Thông tư cũng quy định 05 hình thức và các điều kiện thực hiện tư vấn tâm lý cho học sinh, một trong các điều kiện đối với giáo viên là: “Cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn cho học sinh phải là người có kinh nghiệm và được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ tư vấn tâm lý” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2017, tr.3).

Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. Theo đó, tư vấn hướng nghiệp cho học sinh là một yêu cầu đối với mỗi giáo viên phổ thông, đó là: “Am hiểu học sinh, tư vấn, hướng dẫn, chăm sóc, hỗ trợ học sinh trong quá trình học tập và hướng nghiệp” (Tiêu chí 9). Tiêu chí này được mô tả ở 03 mức theo cấp độ tăng dần, mức cao hơn đã bao gồm các yêu cầu ở mức thấp hơn liền kề, cụ thể: Mức đạt: “Biết lồng ghép hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong dạy học, giáo dục”; Mức khá: “Vận dụng hiệu quả các biện pháp tư vấn và hỗ trợ học sinh trong dạy học, giáo dục”; Mức tốt: “Đề xuất nội dung, phương thức mới và tư vấn cho đồng nghiệp thực hiện các hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh

trong hoạt động dạy học, giáo dục” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018a, tr.3).

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (Chương trình Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp) quy định: Mục tiêu của chương trình là nhằm hình thành ở học sinh: “Hiểu biết về nghề nghiệp”, “Hiểu biết và rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề nghiệp”, “Kỹ năng ra quyết định và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018b, tr.9). Hoạt động tư vấn không chỉ được thực hiện trong các giờ giáo dục hướng nghiệp mà còn được thực hiện đa dạng, phong phú bằng nhiều “Phương thức và loại hình hoạt động” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018b, tr.43).

Từ những khái niệm công cụ và đặc trưng của hoạt động tư vấn hướng nghiệp trong trường trung học phổ thông nêu trên, tác giả cho rằng: Kỹ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông là khả năng vận dụng tri thức, kinh nghiệm của nhà giáo nhằm hướng dẫn, giúp đỡ học sinh trong học tập, rèn luyện hướng tới chọn nghề phù hợp.

Phân tích những quy định trong các văn bản pháp lý kể trên có thể thấy: Kỹ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông không phải là một kỹ năng đơn lẻ, mà là tổ hợp của nhiều kỹ năng thành phần tạo nên một cấu trúc thống nhất. Cấu trúc đó gồm hai nhóm kỹ năng là: 1/ Nhóm kỹ năng căn bản (các kỹ năng cốt lõi, đảm bảo cho việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp theo quy định trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018); 2/ Nhóm kỹ năng hỗ trợ (còn gọi là kỹ năng mềm, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các ca tư vấn). Mỗi nhóm kỹ năng lại gồm các kỹ năng thành phần, mỗi kỹ năng thành phần nhằm thực hiện một nhiệm vụ cụ thể và được “Biểu hiện rõ nét thông qua cách thức huy động, vận dụng kiến thức để tổ chức và thực hiện thành công các ca tư vấn” (Lê Diên Phương, 2024, tr.20). Điều này được mô tả trong Khung kỹ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông dưới đây (xem Bảng 1).

2.3.2. Thực trạng kỹ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông tỉnh Phú Thọ

Để có căn cứ đánh giá thực trạng kỹ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông tỉnh Phú Thọ, tác giả đã thực hiện điều tra, khảo sát ở 49/49 cơ sở giáo dục trung học phổ thông tỉnh Phú Thọ. Thông tin chi tiết về khách thể điều tra ở Bảng 2.

Bảng 1: Khung kỹ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông

Nhóm kỹ năng	Kỹ năng thành phần	Chỉ báo (biểu hiện)
Kỹ năng căn bản	1. Kỹ năng tổ chức hoạt động tư vấn	- Xác định mục tiêu tư vấn hướng nghiệp; - Thiết kế chương trình hoặc kế hoạch tư vấn hướng nghiệp; - Thực hiện kế hoạch tư vấn hướng nghiệp.
	2. Kỹ năng hướng dẫn học sinh tìm hiểu về đặc điểm bản thân	- Sử dụng các kỹ thuật hướng dẫn học sinh tìm hiểu về đặc điểm tâm - sinh lý của bản thân; - Lựa chọn, sử dụng hình thức hướng dẫn học sinh tìm hiểu đặc điểm bản thân; - Hướng dẫn học sinh cách tự đánh giá về sở thích, tính cách, đặc điểm thể chất và tinh thần của bản thân (trong mối quan hệ với yêu cầu của nghề nghiệp).
	3. Kỹ năng hướng dẫn học sinh tìm hiểu về nghề nghiệp	- Cung cấp cho học sinh hệ thống thông tin về thế giới nghề nghiệp; - Hướng dẫn học sinh phương pháp tìm hiểu về nghề nghiệp; - Hướng dẫn học sinh cách tìm kiếm sự trợ giúp khi tìm hiểu sâu hoặc trải nghiệm về nghề nghiệp.
	4. Kỹ năng hướng dẫn học sinh xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp	- Giúp học sinh xác định mục tiêu, chỉ tiêu học tập; - Hướng dẫn học sinh lựa chọn nội dung, phương pháp học tập; - Hướng dẫn học sinh cách lập bảng theo dõi tiến độ học tập; - Giải thích cho học sinh về ý nghĩa của kế hoạch học tập, hướng dẫn học sinh tự đánh giá và điều chỉnh kế hoạch nếu cần.
	5. Kỹ năng hướng dẫn học sinh ra quyết định chọn nghề	- Hướng dẫn học sinh kỹ thuật tổng hợp thông tin về các nhóm nghề; - Chỉ dẫn cho học sinh phương pháp phân tích sự phù hợp của bản thân với từng nghề cụ thể; - Giúp học sinh tự tin chọn nghề trên cơ sở hiểu được ý nghĩa của quyết định mình đã đưa ra.
Kỹ năng hỗ trợ	6. Kỹ năng đặt câu hỏi	- Lựa chọn không gian, địa điểm đặt câu hỏi; - Tích hợp câu hỏi vào cuộc hội thoại; - Thái độ, khả năng sử dụng ngôn ngữ cơ thể khi đặt câu hỏi; - Lựa chọn và sử dụng các câu hỏi đóng và mở; - Khai thác thông tin phục vụ cho hoạt động tư vấn.
	7. Kỹ năng lắng nghe	- Lựa chọn không gian trao đổi khi nghe; - Cử chỉ, điệu bộ, các hành vi phi ngôn ngữ trong khi lắng nghe; - Thu thập được thông tin về học sinh; - Khả năng làm chủ các thông tin quan trọng liên quan đến chủ đề tư vấn;
	8. Kỹ năng phản hồi	- Phản hồi những nội dung được học sinh hỏi; - Phản hồi kết hợp với đặt câu hỏi gợi mở, tiếp tục làm nảy sinh vấn đề cần hỏi; - Giải nghĩa cho học sinh về những thuật ngữ chuyên ngành; - Phản hồi đối với câu hỏi vượt quá chuyên môn, hiểu biết của mình; - Thái độ khi phản hồi.

(Nguồn: Khung kỹ năng tư vấn hướng nghiệp này do tác giả nghiên cứu đề xuất)

Bảng 2: Một số thông tin chi tiết về khách thể khảo sát

Mô tả khách thể	Phân loại	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1. Số lượng tổng	Hợp lệ	424	100
	Nam	106	25
2. Giới tính	Nữ	318	75

Mô tả khách thể	Phân loại	Số lượng	Tỉ lệ (%)
3. Chức vụ	Cán bộ quản lí	49	11.6
	Giáo viên	375	88.4
4. Trình độ đào tạo	Cao đẳng	0	0
	Đại học	336	79.2
	Sau đại học	88	20.8
	Từ 1 - 5 năm	50	11.8
	Từ 6 - 10 năm	45	10.6
5. Thâm niên công tác	Từ 11 - 15 năm	73	17.2
	Từ 16 - 20 năm	113	26.7
	Trên 20 năm	143	33.7

a. Thực trạng kĩ năng tổ chức hoạt động tư vấn hướng nghiệp

Kết quả khảo sát ở Bảng 3 cho thấy: Tỉ lệ giáo viên thành thạo kĩ năng tổ chức hoạt động tư vấn hướng nghiệp (từ 9,9% đến 13,4%). Đa số giáo viên thực hiện ở mức “Đang phát triển” (từ 35,1% đến 39,6%) và “thực hiện tốt” (từ 37,0% đến 43,2%). Tỉ lệ giáo viên thực hiện mức “bắt đầu hình thành” chiếm tỉ lệ nhỏ (từ 0,7% đến 1,9%). Tỉ lệ giáo viên đạt mức “kĩ năng cơ bản” (từ 7,5% đến 10,8%). Phỏng vấn sâu với một số cán bộ quản lí tại cơ sở, các nhà quản lí đều có chung quan điểm là: Phần lớn giáo viên trung học phổ thông tỉnh Phú Thọ hiểu về quy trình thực hiện hoạt động tư vấn hướng nghiệp cho cá nhân và nhóm học sinh; Có khả năng xác định đúng mục tiêu của các hoạt động tư vấn, có khả năng xây dựng kế hoạch (chương trình làm việc, tổ chức sự kiện...) về hoạt động tư vấn hướng nghiệp. Tuy nhiên, mức độ thành thạo, nhuần nhuyễn, sáng tạo

trong tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp chưa cao.

b. Thực trạng kĩ năng hướng dẫn học sinh tìm hiểu về đặc điểm bản thân

Kết quả khảo sát ở Bảng 4 cho thấy, tỉ lệ giáo viên tự đánh giá ở mức “Đang phát triển” (từ 37,7% đến 42,5%) và “Thực hiện tốt” (từ 33,5% đến 40,8%). Tỉ lệ giáo viên thực hiện “Thành thạo” (từ 10,2% đến 11,3%), mức “Bắt đầu hình thành” (từ 1,2% đến 2,4%) và mức kĩ năng cơ bản (từ 10,1% đến 12,0%). Như vậy, kết quả khảo sát cho thấy: Kĩ năng hướng dẫn học sinh tìm hiểu về đặc điểm bản thân của giáo viên trung học phổ thông tỉnh Phú Thọ phần lớn đạt ở mức “đang phát triển” và “Thực hiện tốt”. Nghĩa là, có khả năng hướng dẫn học sinh tự tìm hiểu, đánh giá về đặc điểm tâm, sinh lí của bản thân. Giúp học sinh biết cách đối chiếu, so sánh đặc điểm bản thân với yêu cầu của nghề. Tuy nhiên, việc thiết kế, lựa chọn, sử dụng hình thức hướng dẫn còn có những

Bảng 3: Kết quả điều tra thực trạng kĩ năng tổ chức hoạt động tư vấn hướng nghiệp

STT	Kĩ năng tổ chức hoạt động tư vấn hướng nghiệp	Tự đánh giá mức độ thực hiện				
		Bắt đầu hình thành	Kĩ năng cơ bản	Đang phát triển	Thực hiện tốt	Thành thạo
1	Xác định mục tiêu tư vấn hướng nghiệp.	0,7%	7,5%	35,1%	43,2%	13,4%
2	Thiết kế chương trình hoặc kế hoạch tư vấn hướng nghiệp.	1,9%	8,7%	39,6%	37,0%	12,7%
3	Thực hiện kế hoạch tư vấn hướng nghiệp.	1,7%	10,8%	39,4%	38,2%	9,9%

Bảng 4: Kết quả điều tra thực trạng kỹ năng hướng dẫn học sinh tìm hiểu về đặc điểm bản thân

STT	Kỹ năng hướng dẫn học sinh tìm hiểu về đặc điểm bản thân	Tự đánh giá mức độ thực hiện				
		Bắt đầu hình thành	Kỹ năng cơ bản	Đang phát triển	Thực hiện tốt	Thành thạo
1	Sử dụng các kỹ thuật hướng dẫn học sinh tìm hiểu về đặc điểm tâm - sinh lí của bản thân.	1,4%	11,6%	40,1%	35,6%	11,3%
2	Lựa chọn, sử dụng hình thức hướng dẫn học sinh tìm hiểu đặc điểm bản thân.	2,4%	12,0%	42,5%	33,5%	9,7%
3	Hướng dẫn học sinh cách tự đánh giá về sở thích, tính cách, đặc điểm thể chất và tinh thần của bản thân (trong mối quan hệ với yêu cầu của nghề nghiệp).	1,2%	10,1%	37,7%	40,8%	10,2%

Bảng 5: Kết quả điều tra thực trạng kỹ năng hướng dẫn học sinh tìm hiểu về nghề nghiệp

STT	Kỹ năng hướng dẫn học sinh tìm hiểu về nghề nghiệp	Tự đánh giá mức độ thực hiện				
		Bắt đầu hình thành	Kỹ năng cơ bản	Đang phát triển	Thực hiện tốt	Thành thạo
1	Cung cấp cho học sinh hệ thống thông tin về thế giới nghề nghiệp.	1,2%	8,5%	36,6%	42,2%	11,6%
2	Hướng dẫn học sinh phương pháp tìm hiểu về nghề nghiệp.	0,9%	9,7%	38,2%	39,4%	11,8%
3	Hướng dẫn học sinh cách tìm kiếm sự trợ giúp khi tìm hiểu sâu hoặc trải nghiệm về nghề nghiệp.	0,9%	8,5%	41,0%	37,5%	12,0%

hạn chế nhất định, chưa thực sự phù hợp với các điều kiện khác của hoạt động hướng dẫn.

c. Thực trạng kỹ năng hướng dẫn học sinh tìm hiểu về nghề nghiệp

Số liệu thống kê ở Bảng 5 cho thấy, phần lớn giáo viên trung học phổ thông tỉnh Phú Thọ tự đánh giá về kỹ năng hướng dẫn học sinh tìm hiểu về nghề nghiệp ở hai mức “Đang phát triển” (từ 36,6% đến 41,0%) và “Thực hiện tốt” (từ 37,5% đến 42,2%). Số giáo viên tự đánh giá ở mức độ “Bắt đầu hình thành” chiếm tỉ lệ không đáng kể (từ 0,9% đến 1,2%); còn lại, giáo viên tự đánh giá ở mức “Thành thạo” có tỉ lệ thấp (từ 11,6% đến 12%). Kết hợp phỏng vấn sâu với một số giáo viên tại cơ sở, chúng tôi nhận thấy: Phần lớn giáo viên trung học phổ thông tỉnh Phú Thọ đều tự đánh giá là có khả năng và kinh nghiệm trong việc cung cấp thông tin, giúp học sinh hiểu cơ bản về đặc điểm, yêu cầu của những ngành, nghề phổ biến trong xã hội hiện nay.

d. Thực trạng kỹ năng hướng dẫn học sinh xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp

Hướng dẫn học sinh xây dựng và thực hiện kế

hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp là một kỹ năng quan trọng, đòi hỏi sự am hiểu về nghiệp vụ và sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên với học sinh. Tuy nhiên, kết quả khảo sát cho thấy: Phần lớn khách thể tự đánh giá bản thân đạt được ở 2 mức độ “Đang phát triển” (từ 38,2% đến 39,6%) và “Thực hiện tốt” (từ 35,1% đến 38,9%). Tỉ lệ giáo viên tự đánh giá ở mức độ “thành thạo” của kỹ năng này còn thấp (từ 11,8% đến 16%), chỉ báo thấp nhất ở mức độ này là “Hướng dẫn học sinh cách lập bảng theo dõi tiến độ học tập” (xem Bảng 6). Trả lời phỏng vấn về kỹ năng này, các khách thể được hỏi đều chung quan điểm: Vẫn còn bộ phận không nhỏ giáo viên có tâm lí “phó mặc” việc Hướng dẫn học sinh xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp cho giáo viên chủ nhiệm, vấn đề này cần được cải thiện, nhất là về nhận thức của mỗi nhà giáo.

e. Thực trạng kỹ năng hướng dẫn học sinh ra quyết định chọn nghề

Số liệu khảo sát ở Bảng 7 cho thấy, tỉ lệ giáo viên tự đánh giá đạt mức “Thành thạo” còn thấp (từ 9,2% đến 11,1%). Phần lớn giáo viên lựa chọn ở mức

Bảng 6: Kết quả điều tra thực trạng kỹ năng hướng dẫn học sinh xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp

STT	Kỹ năng hướng dẫn học sinh xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp	Tự đánh giá mức độ thực hiện				
		Bắt đầu hình thành	Kỹ năng cơ bản	Đang phát triển	Thực hiện tốt	Thành thạo
1	Giúp học sinh xác định mục tiêu, chỉ tiêu học tập.	0,9%	8,3%	39,6%	35,1%	16,0%
2	Hướng dẫn học sinh lựa chọn nội dung, phương pháp học tập.	0,9%	8,7%	38,4%	38,9%	13,0%
3	Hướng dẫn học sinh cách lập bảng theo dõi tiến độ học tập.	1,7%	9,4%	38,2%	38,9%	11,8%
4	Giải thích cho học sinh về ý nghĩa của kế hoạch học tập, hướng dẫn học sinh tự đánh giá và điều chỉnh kế hoạch nếu cần.	1,4%	9,0%	38,2%	38,7%	12,7%

Bảng 7: Kết quả điều tra thực trạng kỹ năng hướng dẫn học sinh ra quyết định chọn nghề

STT	Kỹ năng hướng dẫn học sinh ra quyết định chọn nghề	Tự đánh giá mức độ thực hiện				
		Bắt đầu hình thành	Kỹ năng cơ bản	Đang phát triển	Thực hiện tốt	Thành thạo
1	Hướng dẫn học sinh kỹ thuật tổng hợp thông tin về các nhóm nghề.	1,4%	11,1%	40,3%	38,0%	9,2%
2	Chỉ dẫn cho học sinh phương pháp phân tích sự phù hợp của bản thân với từng nghề cụ thể.	1,2%	11,1%	42,7%	34,9%	10,1%
3	Giúp học sinh tự tin chọn nghề trên cơ sở hiểu được ý nghĩa của quyết định mình đã đưa ra.	1,4%	10,1%	39,6%	37,7%	11,1%

“Đang phát triển” (từ 39,6% đến 42,7%) và “Thực hiện tốt” (từ 34,9% đến 38,0%). Thực hiện phỏng vấn sâu với một số giáo viên, chúng tôi nhận thấy việc ra quyết định chọn nghề của học sinh hiện nay chịu ảnh hưởng của khá nhiều nguồn thông tin như: Phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, sự tư vấn từ gia đình, quan điểm của nhóm bạn... vẫn còn nhiều trường hợp học sinh lúng túng khi đưa ra quyết định chọn trường, chọn nghề ở những năm cuối cấp. Vì vậy, việc nghiên cứu giải pháp nâng cao kỹ năng hướng dẫn học sinh ra quyết định chọn nghề là yêu cầu khách quan đối với giáo viên trung học phổ thông hiện nay.

f. Thực trạng kỹ năng đặt câu hỏi

Kỹ năng đặt câu hỏi có vai trò quan trọng trong thu thập thông tin về học sinh trong tư vấn (xem Bảng 8). Tuy nhiên, tỉ lệ giáo viên đạt mức “Thành thạo” ở kỹ năng này khá thấp (từ 9,2% đến 11,8%).

Phần lớn giáo viên tự đánh giá ở mức “Đang phát triển” (từ 40,3% đến 43,9%) và “Thực hiện tốt” (từ 33,7% đến 38,2%). Kết quả phỏng vấn cũng cho thấy, phần lớn người được hỏi đều có nhu cầu tập huấn nhằm cải thiện kỹ thuật sử dụng câu hỏi nhằm khai thác tốt hơn thông tin phục vụ cho hoạt động tư vấn.

g. Thực trạng kỹ năng lắng nghe

Kỹ năng lắng nghe có vai trò quan trọng trong việc thu thập thông tin và giúp giáo viên thấu hiểu học sinh khi thực hiện hoạt động tư vấn hướng nghiệp. Kết quả điều tra ở Bảng 9 cho thấy, tỉ lệ giáo viên tự đánh giá ở mức “Thành thạo” còn khá thấp (từ 12,0% đến 13,0%). Kỹ năng này có 4 chỉ báo, kết quả khảo sát cho thấy, phần lớn giáo viên lựa chọn cả 4 chỉ báo ở hai mức độ: “Đang phát triển (từ 37,0 đến 40,3%) và “thực hiện tốt” (từ 38,4 đến 43,6%). Thông qua phỏng vấn, chúng tôi nhận được những đánh giá của khách thể về kỹ năng này như sau: Phần lớn giáo

Bảng 8: Kết quả điều tra thực trạng kỹ năng đặt câu hỏi

STT	Kỹ năng đặt câu hỏi	Tự đánh giá mức độ thực hiện				
		Bắt đầu hình thành	Kỹ năng cơ bản	Đang phát triển	Thực hiện tốt	Thành thạo
1	Lựa chọn không gian, địa điểm đặt câu hỏi.	1,2%	8,7%	43,9%	34,9%	11,3%
2	Tích hợp câu hỏi vào cuộc hội thoại.	1,2%	9,7%	41,0%	36,3%	11,8%
3	Thái độ, khả năng sử dụng ngôn ngữ cơ thể khi đặt câu hỏi.	1,2%	10,4%	40,3%	38,2%	9,9%
4	Lựa chọn và sử dụng các câu hỏi đóng và mở.	1,2%	12,5%	43,2%	33,7%	9,4%
5	Khai thác thông tin phục vụ cho hoạt động tư vấn.	1,2%	12,5%	41,5%	35,6%	9,2%

Bảng 9: Kết quả điều tra thực trạng kỹ năng lắng nghe

STT	Kỹ năng lắng nghe	Tự đánh giá mức độ thực hiện				
		Bắt đầu hình thành	Kỹ năng cơ bản	Đang phát triển	Thực hiện tốt	Thành thạo
1	Lựa chọn không gian trao đổi khi nghe.	0,9%	5,9%	39,9%	40,3%	13,0%
2	Cử chỉ, điệu bộ, các hành vi phi ngôn ngữ trong khi lắng nghe.	0,7%	5,9%	37,0%	43,6%	12,7%
3	Thu thập được thông tin về học sinh.	0,7%	8,5%	40,3%	38,4%	12,0%
4	Khả năng làm chủ các thông tin quan trọng liên quan đến chủ đề tư vấn.	0,9%	8,0%	38,4%	40,3%	12,3%

Bảng 10: Ý kiến của giáo viên về kỹ năng phản hồi

STT	Kỹ năng phản hồi	Tự đánh giá mức độ thực hiện				
		Bắt đầu hình thành	Kỹ năng cơ bản	Đang phát triển	Thực hiện tốt	Thành thạo
1	Phản hồi những nội dung được học sinh hỏi.	1,2%	8,0%	40,6%	38,7%	11,6%
2	Phản hồi kết hợp với đặt câu hỏi gợi mở, tiếp tục làm nảy sinh vấn đề cần hỏi.	1,4%	9,0%	39,9%	37,5%	12,3%
3	Giải nghĩa cho học sinh về những thuật ngữ chuyên ngành.	1,7%	6,8%	43,9%	36,6%	11,1%
4	Phản hồi đối với câu hỏi vượt quá chuyên môn, hiểu biết của mình.	1,4%	7,8%	42,0%	38,2%	10,6%
5	Thái độ khi phản hồi.	0,7%	6,1%	35,6%	41,3%	16,3%

viên đã có nhận thức tốt về vai trò của kĩ năng lắng nghe trong tư vấn hướng nghiệp. Vì vậy, giáo viên đã chú trọng việc rèn luyện các hành vi phi ngôn ngữ trong khi lắng nghe. Phần lớn giáo viên đều thể hiện sự thấu cảm, tôn trọng, tập trung khi nghe học sinh của mình trình chia sẻ thông tin. Tuy nhiên, khả năng kết hợp giữa kĩ năng lắng nghe và kĩ năng đặt câu hỏi ở một số giáo viên chưa tốt, do đó, mức độ “Thành thạo” ở các chỉ báo có tỉ lệ thấp.

h. Thực trạng kĩ năng phản hồi

Trong quá trình tư vấn, kĩ năng phản hồi thường đi kèm với kĩ năng lắng nghe và kĩ năng đặt câu hỏi. Trong nhiều hoàn cảnh, nội dung mà thầy cô phản hồi có ý nghĩa quan trọng đối với việc ra quyết định chọn nghề của học sinh. Kết quả điều tra về kĩ năng phản hồi trong tư vấn hướng nghiệp của giáo viên khá tương đồng với các kĩ năng thành phần khác. Phần lớn khách thể điều tra đều đánh giá cả 5 chỉ báo của kĩ năng này ở 2 mức độ: “Đang phát triển” (từ 35,6% đến 43,9%) và “Thực hiện tốt” (từ 36,6% đến 41,3%). Mức độ “Thành thạo” ở cả 05 chỉ báo đạt tỉ lệ thấp (từ 11,1% đến 16,3%) (xem Bảng 10).

2.3.3. Đánh giá chung về thực trạng kĩ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông tỉnh Phú Thọ

a. Ưu điểm

Kết quả khảo sát bằng phiếu hỏi ở trên cho thấy, kĩ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông tỉnh Phú Thọ được đa số khách thể đánh giá ở mức “Đang phát triển” và “Thực hiện tốt”. Kết quả phỏng vấn cho thấy có những đánh giá khá thống nhất và tích cực. Nhìn chung, hoạt động tư vấn hướng nghiệp cho học sinh đã được các nhà trường chú trọng chỉ đạo thực hiện ngay từ khi các em vào học lớp 10. Phần lớn giáo viên đều có khả năng thực hiện tốt việc giúp đỡ học sinh lựa chọn tổ hợp môn học phù hợp, chú trọng việc đôn đốc, nhắc nhở học sinh xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập vì mục tiêu lập thân, lập nghiệp. Nội dung tư vấn hướng nghiệp được giáo viên thực hiện khá nghiêm túc thông qua các giờ giáo dục hướng nghiệp và lồng ghép trong các môn học, hoạt động giáo dục.

b. Hạn chế

Kết quả tự đánh giá của giáo viên cho thấy, tỉ lệ giáo viên đánh giá mức “Thành thạo” ở cả 08 kĩ năng còn thấp. Điều này đồng nghĩa với việc khan hiếm nhà giáo có khả năng am hiểu tinh thông về lí thuyết tư vấn và thực hiện nhuần nhuyễn, sáng tạo hoạt động tư vấn hướng nghiệp. Các kĩ năng thành phần vẫn còn tỉ lệ không nhỏ giáo viên ở mức “Bắt

đầu hình thành và “Kĩ năng cơ bản”. Kết quả này cho thấy, có những chỉ báo cần được cải thiện nhằm nâng cao kĩ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông tỉnh Phú Thọ, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của chương trình giáo dục hướng nghiệp hiện nay.

c. Nguyên nhân của hạn chế

Thực hiện phỏng vấn đối với một số nhà giáo trưởng trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, chúng tôi nhận thấy, thực trạng trên xuất phát từ những nguyên nhân cơ bản sau đây:

Thứ nhất, phần lớn giáo viên trung học phổ thông hiện nay đều chưa được đào tạo bài bản về nghiệp vụ tư vấn hướng nghiệp; việc thực hiện nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp cho học sinh dựa nhiều vào kinh nghiệm, phụ thuộc vào hướng dẫn hoặc vốn kiến thức có được do tự học.

Thứ hai, một bộ phận giáo viên chưa nhận thức đúng về con đường thực hiện hoạt động tư vấn hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông, còn có tâm lí phó mặc việc này cho giáo viên chủ nhiệm, gia đình học sinh hoặc các lực lượng xã hội khác. Chưa chú trọng lồng ghép các nội dung tư vấn hướng nghiệp cho học sinh trong môn học do mình phụ trách.

Thứ ba, các hoạt động bồi dưỡng kĩ năng tư vấn hướng nghiệp cho giáo viên (bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn...) đã được thực hiện nhưng kết quả chưa được như mong đợi, nội dung, hình thức bồi dưỡng chưa phù hợp và có dấu hiệu lạc hậu.

3. Kết luận và khuyến nghị

3.1. Kết luận

Bài viết kế thừa những nghiên cứu có liên quan trước đây để xây dựng nội dung các khái niệm: Tư vấn hướng nghiệp; Kĩ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông; Khung kĩ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông. Căn cứ vào cơ sở lí thuyết đã xây dựng, tác giả thực hiện điều tra, khảo sát về thực trạng kĩ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông tỉnh Phú Thọ. Kết quả khảo sát phản ánh thực trạng (chủ yếu về mặt định lượng) vấn đề nghiên cứu, từ đó có những đánh giá ban đầu về: ưu điểm, hạn chế và các nguyên nhân của hạn chế trong kĩ năng tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông.

3.2. Khuyến nghị

Với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Phú Thọ: Lựa chọn

chủ đề “Phát triển kỹ năng tư vấn hướng nghiệp cho giáo viên trung học phổ thông” làm nội dung bồi dưỡng trong chương trình bồi dưỡng thường xuyên hàng năm đối với giáo viên trung học phổ thông.

Với các cơ sở giáo dục được giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên: Nghiên cứu xây dựng tài liệu bồi dưỡng nhằm nâng cao kỹ năng tư vấn hướng nghiệp cho giáo viên trung học phổ thông. Hình thức tài liệu cần được thiết kế tinh gọn về nội dung, đa dạng về hình thức, chú trọng việc số hoá tài liệu nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu tự học của giáo viên thông qua

các ứng dụng và thiết bị kết nối Internet.

Với hiệu trưởng các cơ sở giáo dục trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Phú Thọ: Cần nghiên cứu và thiết lập một hình thức kết nối phù hợp qua Internet nhằm hình thành và phát triển mạng lưới cộng đồng nghề nghiệp giáo viên tư vấn hướng nghiệp cấp Trung học phổ thông tỉnh Phú Thọ. Từ đó, phát triển cộng đồng này thành môi trường, “hệ sinh thái” thuận lợi cho các hoạt động chia sẻ tài nguyên học liệu, kinh nghiệm, về tư vấn hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2014). *Kỹ năng tư vấn cá nhân về khám phá, lựa chọn và phát triển nghề nghiệp cho học sinh trung học*. NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2017). *Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018a). *Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT về việc ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018b). *Chương trình Giáo dục phổ thông Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ban hành kèm Thông tư số 32/TT-BGDĐT*, <https://moet.gov.vn/van-ban/vanban/Pages/chi-tiet-van-ban.aspx?ItemID=1301>.
- Bùi Hiền - Nguyễn Văn Giao - Nguyễn Hữu Quỳnh - Vũ Văn Tào. (2001). *Từ điển Giáo dục học*. NXB Từ điển Bách Khoa, Hà Nội.
- Lê Diên Phương. (2024). Nghiên cứu khái niệm và cấu trúc năng lực tư vấn hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông ở Việt Nam hiện nay. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, tập 20, số S1, tr.18-23.
- Nguyễn Đức Sơn (chủ biên). (2018). *Tài liệu bồi dưỡng năng lực cho cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý trong trường phổ thông*. NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Thọ. (2024). *Báo cáo tổng kết năm học 2023 - 2024*. <http://phutho.edu.vn>.